

THƯ MỜI BÀY TỎ QUAN TÂM

Hiệp định viện trợ số: TF0B7834

Tên hoạt động: Thuê tuyển 03 chuyên gia trong nước thuộc các gói thầu số 02, số 03 và số 05 thuộc Dự án “Tăng cường trợ giúp pháp lý cho người nghèo và đối tượng yếu thế”

1. Dự án “Tăng cường trợ giúp pháp lý cho người nghèo và đối tượng yếu thế” do Ngân hàng thế giới tài trợ từ nguồn hỗ trợ của Quỹ Phát triển xã hội Nhật Bản. Cơ quan chủ quản của Dự án là Bộ Tư pháp. Dự án được thực hiện trong 4 năm từ 2022-2026 tại Hà Nội, Điện Biên, Yên Bái và các tỉnh, thành phố khác được lựa chọn trong quá trình thực hiện Dự án;
2. Thực hiện Kế hoạch đấu thầu năm 2023 của Dự án “Tăng cường trợ giúp pháp lý cho người nghèo và đối tượng yếu thế” phê duyệt kèm theo Quyết định số 750/QĐ-BTP ngày 19/05/2023 của Bộ Tư pháp, Ban Quản lý dự án chuyên trách của Bộ Tư pháp (Ban QLDACT) triển khai việc đăng tuyển thuê 03 chuyên gia trong nước phục vụ Dự án (Gói thầu số 02, số 03 và 05);
2. Phạm vi công việc và yêu cầu về năng lực đối với Tư vấn cá nhân được mô tả chi tiết trong Điều khoản tham chiếu (TOR) đính kèm.
3. Ban Quản lý dự án chuyên trách của Bộ Tư pháp mời các Tư vấn cá nhân có đủ tư cách hợp lệ bày tỏ quan tâm về việc cung cấp dịch vụ tư vấn nêu trên. Các Tư vấn cá nhân phải cung cấp hồ sơ chứng minh rằng mình có đủ năng lực và kinh nghiệm liên quan để thực hiện dịch vụ tư vấn.
4. Các Tư vấn cá nhân quan tâm cần tuân thủ các quy định tại Mục III, đoạn 3.14, 3.16 và 3.17 trong Quy chế Đấu thầu mua sắm dành cho Bên vay vốn tài trợ dự án đầu tư của Ngân hàng Thế giới, Ấn bản lần thứ 4, tháng 11/2020 (“Quy chế đấu thầu mua sắm”), trong đó có quy định về chính sách của Ngân hàng Thế giới về xung đột lợi ích.
5. Tư vấn cá nhân sẽ được lựa chọn theo phương pháp tuyển chọn Tư vấn cá nhân - IC được quy định trong Quy chế đấu thầu mua sắm.
6. Để biết thêm thông tin chi tiết, vui lòng liên hệ đồng chí Nguyễn Quang Huy, Số điện thoại 024.6273.9521; email: bqldact.moj@gmail.com.
7. Bản in Hồ sơ quan tâm của Tư vấn phải được gửi tới địa chỉ dưới đây từ ngày 07/09/2023 đến trước 17h00 ngày 22/09/2023.

Văn phòng Ban quản lý dự án chuyên trách của Bộ Tư pháp

Địa chỉ: Nhà N3, Trụ sở Bộ Tư pháp số 60 Trần Phú, Ba Đình, Hà Nội

Điện thoại: 024.6273.9521

E-mail: bqldact.moj@gmail.com



NGÂN HÀNG
THẾ GIỚI TẠI
VIỆT NAM

CHÍNH PHỦ NHẬT BẢN

QUỸ PHÁT TRIỂN XÃ
HỘI NHẬT BẢN

BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN
CHUYÊN TRÁCH CỦA
BỘ TƯ PHÁP

ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU VỀ VIỆC THUÊ TUYỂN CHUYÊN GIA

Tên Dự án:	Dự án “Tăng cường trợ giúp pháp lý cho người nghèo và đối tượng yếu thế” do Ngân hàng thế giới tài trợ từ nguồn hỗ trợ của Quỹ Phát triển xã hội Nhật Bản, được triển khai từ năm 2023 đến ngày 31/7/2026
Gói thầu số 02.2023:	Thuê tuyển chuyên gia trong nước thực hiện xác định rào cản trong việc tiếp cận các dịch vụ TGPL
Số lượng:	01 người
Mục đích:	Chuyên gia nghiên cứu tài liệu, thực hiện khảo sát, phỏng vấn để xây dựng báo cáo về các rào cản, trong đó phân tích những rào cản và nguyên nhân cụ thể đối với người dân trong tiếp cận TGPL, đề xuất những giải pháp cụ thể để hạn chế, tiến tới xoá bỏ các rào cản giúp người dân có được thông tin về TGPL, dễ dàng tiếp cận TGPL khi có nhu cầu
Địa điểm:	Hà Nội (Trụ sở chính), Điện Biên, Yên Bái
Thời gian:	29 ngày làm việc không liên tục (dự kiến từ tháng 10/2023 đến tháng 01/2024)
Giám sát hợp đồng	Bộ Tư pháp
Hạn nộp hồ sơ	<i>Từ ngày 07/09/2023 đến hết ngày 22/09/2023</i>

I. BỐI CẢNH VÀ THÔNG TIN VỀ DỰ ÁN

1. Thông tin chung về dự án

Dự án “Tăng cường trợ giúp pháp lý cho người nghèo và đối tượng yếu thế” do Ngân hàng thế giới tài trợ từ nguồn hỗ trợ của Quỹ Phát triển xã hội Nhật Bản.

Cơ quan chủ quản của Dự án là Bộ Tư pháp. Dự án được thực hiện trong 4 năm: 2022-2026 tại Hà Nội, Điện Biên, Yên Bái và các tỉnh, thành phố khác được lựa chọn trong quá trình thực hiện Dự án.

Dự án được phê duyệt và thực hiện phù hợp với chủ trương thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội, nâng cao đời sống nhân dân, xóa đói, giảm nghèo, thúc đẩy phát triển kinh tế vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo, vùng đồng bào dân tộc thiểu số... được nêu tại Nghị quyết Đại hội Đảng lần thứ XIII và Nghị quyết số 142/2016/QH13 của Quốc hội về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025, Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 2021-2030 và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025 và Chỉ thị số 18/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về việc xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025, Quyết định số 1252/QĐ-TTg ngày 26/9/2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch tăng cường thực thi hiệu quả Công ước quốc tế về các quyền dân sự và chính trị và các khuyến nghị của Ủy ban nhân quyền Liên hợp quốc, trong đó giao Bộ Tư pháp “tăng số lượng các hoạt động trợ giúp pháp lý, đặc biệt là trợ giúp pháp lý cho các đối tượng dễ bị tổn thương, trong đó có nạn nhân của hành vi xâm phạm quyền dân sự và chính trị”.

Trong lĩnh vực Trợ giúp pháp lý (TGPL), Dự án phù hợp với mục tiêu trọng tâm, định hướng của Đề án đổi mới công tác TGPL và Luật TGPL năm 2017 đó là lấy người được TGPL là trung tâm, nâng cao chất lượng TGPL, tập trung thực hiện vụ việc TGPL, truyền thông về TGPL và thu hút xã hội tham gia thực hiện TGPL.

2. Mục tiêu của Dự án

Dự án có mục tiêu tổng thể là cải thiện việc cung cấp dịch vụ trợ giúp pháp lý và thúc đẩy trao quyền pháp lý cho các đối tượng thụ hưởng dịch vụ trợ giúp pháp lý, tập trung vào Điện Biên, Yên Bái và các tỉnh được lựa chọn tại khu vực miền núi phía Bắc.

Các mục tiêu cụ thể bao gồm:

- Nâng cao nhận thức của người dân về trợ giúp pháp lý và tăng cường khả năng tiếp cận và sử dụng dịch vụ trợ giúp pháp lý của người dân.
- Nâng cao chất lượng, hiệu quả dịch vụ trợ giúp pháp lý.
- Tăng cường sự tham gia trợ giúp pháp lý của tổ chức xã hội phù hợp với quy định của pháp luật Việt Nam.

3. Các hợp phần của Dự án

Dự án có 04 hợp phần, cụ thể như sau:

+ **Hợp phần 1:** Nâng cao khả năng tiếp cận TGPL của người dân ở cơ sở, đặc biệt là nhóm người nghèo, dân tộc thiểu số và những người dễ bị tổn thương khác ở khu vực miền núi phía Bắc. Hợp phần này tập trung giải quyết khó khăn, vướng

mắc hiện nay là người dân chưa sử dụng nhiều dịch vụ TGPL (mặc dù không phải trả phí);

+ **Hợp phần 2:** Tập trung vào việc nâng cao năng lực một cách toàn diện (bao gồm các kỹ năng thực hiện trợ giúp pháp lý và kỹ năng mềm) của những người thực hiện TGPL và các công chức có liên quan như thẩm phán, công tố viên, điều tra viên,... trong thực hiện trợ giúp pháp lý nhằm nâng cao nhận thức, tạo sự phối hợp, liên kết, qua đó giúp cho các hoạt động trợ giúp pháp lý được thực hiện hiệu quả, có chất lượng;

+ **Hợp phần 3:** Hướng tới việc thí điểm thực hiện một số hoạt động nhằm nâng cao chất lượng trợ giúp pháp lý. Hợp phần này gồm các hoạt động huy động sự tham gia của các tổ chức xã hội có đủ điều kiện trong thực hiện các hoạt động trợ giúp pháp lý gắn với việc cải thiện đời sống của người được trợ giúp pháp lý có tính bền vững và đề xuất việc thiết kế một hệ thống kiểm soát chặt chẽ chất lượng dịch vụ TGPL.

+ **Hợp phần 4:** Quản lý dự án, hành chính, theo dõi và đánh giá, phổ biến thông tin.

2. MỤC TIÊU CÔNG VIỆC

Mục tiêu của công việc này là xác định các rào cản, khó khăn của người dân trong việc tiếp cận TGPL khi có vướng mắc pháp luật.

3. PHẠM VI CÔNG VIỆC

Chuyên gia tư vấn dự kiến sẽ thực hiện các hoạt động sau:

a. Nghiên cứu các báo cáo, tài liệu có liên quan về TGPL, nhu cầu TGPL của người dân nói chung và nhu cầu TGPL của người nghèo, người dễ bị tổn thương cư trú tại khu vực miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn..., kể cả các tài liệu về kinh nghiệm quốc tế do chuyên gia quốc tế gửi (nếu có);

b. Tham gia cuộc họp định hướng để xác định rào cản trong tiếp cận TGPL;

c. Đề xuất địa bàn khảo sát (huyện, xã) tại các địa phương được lựa chọn của Dự án và xin ý kiến thống nhất của Ban Quản lý dự án; và thiết kế các phiếu khảo sát phù hợp với các nhóm đối tượng khác nhau: cán bộ quản lý nhà nước về TGPL, người thực hiện TGPL, người có liên quan/phối hợp trong TGPL; cán bộ cấp xã; người dân, trong đó có phụ nữ là người dân tộc thiểu số, nạn nhân bạo lực giới, nạn nhân bị mua bán, người nghèo, trẻ em, người khuyết tật...;

d. Thiết kế các bảng hướng dẫn thảo luận nhóm, phỏng vấn sâu dành cán bộ quản lý nhà nước về TGPL, người thực hiện TGPL, người có liên quan/phối hợp trong TGPL, cán bộ cấp xã, người dân dân trong đó có người tộc thiểu số, người nghèo, trẻ em, người khuyết tật...;

e. Thực hiện khảo sát định lượng, thảo luận nhóm và phỏng vấn sâu dự kiến tại các địa phương được lựa chọn theo yêu cầu của Dự án;

g. Tổng hợp và phân tích thông tin, số liệu thu thập được qua khảo sát, phỏng vấn sâu;

g. Phối hợp với chuyên gia quốc tế xây dựng báo cáo nghiên cứu, trong đó có các bảng biểu, sơ đồ số liệu khảo sát, phân tích, đánh giá những rào cản và nguyên nhân cụ thể đối với người dân trong tiếp cận TGPL, đề xuất những giải pháp cụ thể để hạn chế, tiến tới xóa bỏ các rào cản giúp người dân có thông tin và dễ dàng tiếp cận TGPL khi có nhu cầu.

4. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM THỰC HIỆN VÀ KẾT QUẢ DỰ KIẾN

4.1. Thời gian thực hiện:

Chuyên gia sẽ làm việc dự kiến 29 ngày làm việc không liên tục, bắt đầu kể từ ngày ký hợp đồng tư vấn.

4.2. Địa điểm thực hiện:

Chuyên gia làm việc tại Hà Nội; tiến hành khảo sát tại Yên Bái, Điện Biên và một số địa phương được lựa chọn theo yêu cầu của Dự án.

4.3. Kết quả dự kiến:

a. Các phiếu khảo sát định lượng;

b. Các bảng phỏng vấn sâu;

c. Kế hoạch khảo sát, gồm đề xuất địa bàn (huyện, xã), số lượng các mẫu, số lượng thảo luận nhóm, đối tượng thảo luận nhóm và số lượng người tham gia thảo luận nhóm, phỏng vấn sâu và các công cụ định tính cần thiết khác để nâng cao chất lượng thảo luận nhóm và phỏng vấn sâu;

d. Đề cương báo cáo khảo sát;

đ. Bảng tổng hợp số liệu, thông tin, phát hiện sau khảo sát, phỏng vấn sâu;

e. Báo cáo tổng thể về các rào cản người dân tiếp cận TGPL và đề xuất kiến nghị;

f. Các tài liệu có liên quan đến khảo sát.

Các sản phẩm mục a, b,c nộp cho Ban Quản lý dự án chuyên trách (Ban QLDACT) trong vòng 10 ngày làm việc kể từ ngày ký hợp đồng tư vấn.

Sản phẩm mục d nộp cho Ban QLDACT trong vòng 15 ngày làm việc kể từ ngày ký hợp đồng tư vấn.

Các sản phẩm mục đ, e, f nộp cho Ban QLDACT trong vòng 15 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc cuộc khảo sát.

Các sản phẩm phải được Ban QLDACT xem xét, chấp thuận trước khi có thể sử dụng cho khảo sát và làm bằng chứng thanh toán. Các sản phẩm phải được hoàn thiện khi có yêu cầu của Ban QLDACT.

5. TÀI LIỆU, THIẾT BỊ ĐƯỢC CUNG CẤP VÀ CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

Chuyên gia chủ động bố trí trang thiết bị làm việc, có thể đề nghị Ban QLDACT cung cấp các tài liệu tham khảo (nếu có).

Chuyên gia có trách nhiệm phối hợp làm việc với chuyên gia quốc tế và định kỳ mỗi 15 ngày cập nhật tiến độ công việc cho Ban QLDACT.

6. ĐIỀU KIỆN NỘP HỒ SƠ

6.1. Điều kiện chung

a) Công dân Việt Nam, có địa chỉ thường trú tại Việt Nam, có phẩm chất đạo đức tốt, có lý lịch rõ ràng;

b) Có đủ sức khỏe để đảm nhận công việc;

c) Không trong thời gian bị truy cứu trách nhiệm hình sự, chấp hành án phạt tù, cải tạo không giam giữ hoặc chưa được xóa án tích, đang bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn, hoặc đưa vào cơ sở chữa bệnh, cơ sở giáo dục bắt buộc.

6.2. Điều kiện cụ thể

- Có bằng cử nhân trở lên trong lĩnh vực pháp luật hoặc xã hội học;

- Có kinh nghiệm tối thiểu 5 năm làm việc trong lĩnh vực pháp luật;

- Có kinh nghiệm thực hiện khảo sát định lượng, phỏng vấn và kỹ năng phân tích thông tin, dữ liệu, đưa ra kết quả khảo sát trên cơ sở sử dụng phần mềm xử lý phiếu khảo sát;

- Có kinh nghiệm làm việc với các cơ quan, tổ chức TGPL và đã từng phối hợp với Cục TGPL trong một số hoạt động dự án là một lợi thế;

- Tiếng Anh thành thạo để đọc, dịch tài liệu và phối hợp công việc với chuyên gia quốc tế.

7. THÙ LAO CỦA CHUYÊN GIA

Ứng viên đề xuất thù lao theo chuyên môn của mình. Ban QLDACT chấm điểm và quyết định trên cơ sở định mức chi tiêu của dự án.

8. CÁCH THỨC LỰA CHỌN

Ban QLDACT sẽ lựa chọn chuyên gia thông qua cơ chế lựa chọn cạnh tranh đối với cá nhân phù hợp với hướng dẫn của WB, quy định của pháp luật Việt Nam và Sổ tay hướng dẫn thực hiện dự án.

9. QUY TRÌNH NỘP HỒ SƠ

Ứng viên nộp hồ sơ quan tâm (bản in) gồm sơ yếu lý lịch, bản sao các bằng cấp liên quan, thư ứng tuyển kèm CV bằng tiếng Việt và tiếng Anh cho Ban QLDACT tại địa chỉ: Nhà N3, Trụ sở Bộ Tư pháp số 60 Trần phú, Ba Đình, Hà Nội.

Mọi thông tin chi tiết liên hệ ông Nguyễn Quang Huy, Số điện thoại 024.6273.9521; email: bqldact.moj@gmail.com

Hạn nộp hồ sơ: ***Từ ngày 07/09/2023 đến hết ngày 22/09/2023.***

Chú ý: Ban Quản lý dự án chuyên trách của Bộ Tư pháp sẽ không trả lại hồ sơ bản cứng mà ứng viên đã nộp./.



NGÂN HÀNG
THẾ GIỚI TẠI
VIỆT NAM

CHÍNH PHỦ NHẬT BẢN

QUỸ PHÁT TRIỂN XÃ
HỘI NHẬT BẢN

BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN
CHUYÊN TRÁCH CỦA
BỘ TƯ PHÁP

ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU VỀ VIỆC THUÊ TUYỂN CHUYÊN GIA

Tên Dự án:	Dự án “Tăng cường trợ giúp pháp lý cho người nghèo và đối tượng yếu thế” do Ngân hàng thế giới tài trợ từ nguồn hỗ trợ của Quỹ Phát triển xã hội Nhật Bản, được triển khai từ năm 2023 đến ngày 31/7/2026
Gói thầu số 03.2023:	Xây dựng tài liệu tập huấn về trợ giúp pháp lý cho nhóm cán bộ có vai trò quan trọng trong cộng đồng như già làng, trưởng thôn, bản, người có uy tín...
Số lượng:	02 người
Mục đích:	Xây dựng tài liệu để tập huấn về TGPL ở cấp cơ sở, tập trung cho đối tượng là các cán bộ cộng đồng có vai trò quan trọng trong quản lý đời sống tại địa bàn dân cư như già làng, trưởng thôn, bản, trưởng dòng họ, người có uy tín trong cộng đồng.
Địa điểm:	Hà Nội (Trụ sở chính), Điện Biên, Yên Bái và một số địa phương được lựa chọn theo yêu cầu của Dự án
Thời gian:	20 ngày làm việc không liên tục (dự kiến từ tháng 10/2023 đến tháng 01/2024)
Giám sát hợp đồng	Bộ Tư pháp
Hạn nộp hồ sơ	<i>Từ ngày 07/09/2023 đến hết ngày 22/09/2023</i>

I. BỐI CẢNH VÀ THÔNG TIN VỀ DỰ ÁN

1. Thông tin chung về dự án

Dự án “Tăng cường trợ giúp pháp lý cho người nghèo và đối tượng yếu thế” do Ngân hàng thế giới tài trợ từ nguồn hỗ trợ của Quỹ Phát triển xã hội Nhật Bản. Cơ quan chủ quản của Dự án là Bộ Tư pháp. Dự án được thực hiện trong 4 năm:

2022-2026 tại Hà Nội, Điện Biên, Yên Bái và các tỉnh, thành phố khác được lựa chọn trong quá trình thực hiện Dự án.

Dự án được phê duyệt và thực hiện phù hợp với chủ trương thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội, nâng cao đời sống nhân dân, xóa đói, giảm nghèo, thúc đẩy phát triển kinh tế vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo, vùng đồng bào dân tộc thiểu số... được nêu tại Nghị quyết Đại hội Đảng lần thứ XIII và Nghị quyết số 142/2016/QH13 của Quốc hội về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025, Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 2021-2030 và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025 và Chỉ thị số 18/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về việc xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025, Quyết định số 1252/QĐ-TTg ngày 26/9/2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch tăng cường thực thi hiệu quả Công ước quốc tế về các quyền dân sự và chính trị và các khuyến nghị của Ủy ban nhân quyền Liên hợp quốc, trong đó giao Bộ Tư pháp “tăng số lượng các hoạt động trợ giúp pháp lý, đặc biệt là trợ giúp pháp lý cho các đối tượng dễ bị tổn thương, trong đó có nạn nhân của hành vi xâm phạm quyền dân sự và chính trị”.

Trong lĩnh vực Trợ giúp pháp lý (TGPL), Dự án phù hợp với mục tiêu trọng tâm, định hướng của Đề án đổi mới công tác TGPL và Luật TGPL năm 2017 đó là lấy người được TGPL là trung tâm, nâng cao chất lượng TGPL, tập trung thực hiện vụ việc TGPL, truyền thông về TGPL và thu hút xã hội tham gia thực hiện TGPL.

2. Mục tiêu của Dự án

Dự án có mục tiêu tổng thể là cải thiện việc cung cấp dịch vụ trợ giúp pháp lý và thúc đẩy trao quyền pháp lý cho các đối tượng thụ hưởng dịch vụ trợ giúp pháp lý, tập trung vào Điện Biên, Yên Bái và các tỉnh được lựa chọn tại khu vực miền núi phía Bắc.

Các mục tiêu cụ thể bao gồm:

- Nâng cao nhận thức của người dân về trợ giúp pháp lý và tăng cường khả năng tiếp cận và sử dụng dịch vụ trợ giúp pháp lý của người dân.
- Nâng cao chất lượng, hiệu quả dịch vụ trợ giúp pháp lý.
- Tăng cường sự tham gia trợ giúp pháp lý của tổ chức xã hội phù hợp với quy định của pháp luật Việt Nam.

3. Các hợp phần của Dự án

Dự án có 04 hợp phần, cụ thể như sau:

+ **Hợp phần 1:** Nâng cao khả năng tiếp cận TGPL của người dân ở cơ sở, đặc biệt là nhóm người nghèo, dân tộc thiểu số và những người dễ bị tổn thương khác ở khu vực miền núi phía Bắc. Hợp phần này tập trung giải quyết khó khăn, vướng mắc hiện nay là người dân chưa sử dụng nhiều dịch vụ TGPL (mặc dù không phải trả phí);

+ **Hợp phần 2:** Tập trung vào việc nâng cao năng lực một cách toàn diện (bao gồm các kỹ năng thực hiện trợ giúp pháp lý và kỹ năng mềm) của những người thực hiện TGPL và các công chức có liên quan như thẩm phán, công tố viên, điều tra viên,... trong thực hiện trợ giúp pháp lý nhằm nâng cao nhận thức, tạo sự phối hợp, liên kết, qua đó giúp cho các hoạt động trợ giúp pháp lý được thực hiện hiệu quả, có chất lượng;

+ **Hợp phần 3:** Hướng tới việc thí điểm thực hiện một số hoạt động nhằm nâng cao chất lượng trợ giúp pháp lý. Hợp phần này gồm các hoạt động huy động sự tham gia của các tổ chức xã hội có đủ điều kiện trong thực hiện các hoạt động trợ giúp pháp lý gắn với việc cải thiện đời sống của người được trợ giúp pháp lý có tính bền vững và đề xuất việc thiết kế một hệ thống kiểm soát chặt chẽ chất lượng dịch vụ TGPL.

+ **Hợp phần 4:** Quản lý dự án, hành chính, theo dõi và đánh giá, phổ biến thông tin.

2. MỤC TIÊU CÔNG VIỆC

Mục tiêu của công việc này là xây dựng tài liệu để tập huấn về TGPL ở cấp cơ sở, tập trung cho đối tượng là các cán bộ có vai trò quan trọng trong quản lý đời sống tại cộng đồng dân cư cấp thôn, bản như già làng, trưởng thôn, bản, trưởng dòng họ, người có uy tín trong cộng đồng...

3. PHẠM VI CÔNG VIỆC

Các chuyên gia tư vấn dự kiến sẽ thực hiện các hoạt động sau:

- Nghiên cứu các báo cáo, tài liệu có liên quan đến trợ giúp pháp lý, trong đó có báo cáo, tài liệu xác định các rào cản tiếp cận trợ giúp pháp lý và các tài liệu có liên quan do chuyên gia quốc tế gửi;

- Chuẩn bị tài liệu, tham gia các cuộc họp, các buổi thảo luận chuyên môn với các bên có liên quan để xác định nhu cầu và nội dung, phương pháp cần sử dụng tập huấn cho các cán bộ có vai trò quan trọng trong quản lý đời sống tại cộng đồng dân cư cấp thôn, bản;

- Xây dựng chương trình và các tài liệu tập huấn về TGPL ở cấp cơ sở, tập trung cho đối tượng là các cán bộ cộng đồng có vai trò quan trọng trong quản lý đời sống tại địa bàn dân cư cấp thôn, bản;

- Xây dựng dự thảo kế hoạch tập huấn thử nghiệm gửi Ban Quản lý dự án tham khảo và Tham gia tập huấn thử nghiệm do Ban Quản lý dự án chuyên trách của Bộ Tư pháp tổ chức để hoàn thiện tài liệu sau khi tập huấn thử nghiệm;

- Dịch tài liệu sang Tiếng Anh;

- Các công việc khác có liên quan đến việc xây dựng và hoàn thiện tài liệu tập huấn để đạt được mục tiêu công việc nói trên.

4. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM THỰC HIỆN VÀ KẾT QUẢ DỰ KIẾN

4.1. Thời gian thực hiện:

Mỗi Chuyên gia sẽ làm việc dự kiến trong 20 ngày làm việc không liên tục kể từ ngày ký hợp đồng tư vấn.

4.2. Địa điểm thực hiện

Chuyên gia làm việc tại Hà Nội, Điện Biên, Yên Bái và một số địa phương được lựa chọn theo yêu cầu của Dự án.

Chuyên gia phối hợp làm việc với nhóm chuyên gia quốc tế và chuyên gia của Bộ Tư pháp và định kỳ mỗi 15 ngày cập nhật tiến độ công việc cho Ban quản lý dự án chuyên trách của Bộ Tư pháp (Ban QLDACT).

4.3. Kết quả dự kiến

- Kế hoạch thực hiện nội dung công việc nêu tại Mục 3 “Phạm vi công việc”: gửi Ban QLDACT chậm nhất là sau 03 ngày làm việc kể từ ngày ký hợp đồng tư vấn.

- Đề cương chương trình, tài liệu tập huấn: gửi Ban QLDACT chậm nhất là sau 05 ngày làm việc kể từ ngày ký hợp đồng tư vấn

- Chương trình và tài liệu tập huấn (gồm tài liệu và slide bài giảng) về TGPL ở cấp cơ sở, tập trung cho đối tượng là các cán bộ cộng đồng có vai trò quan trọng trong quản lý đời sống tại địa bàn dân cư cấp thôn, bản như già làng, trưởng thôn, trưởng bản, trưởng dòng họ, người có uy tín trong cộng đồng, bản dự thảo gửi BQLDA chậm nhất là sau 15 ngày làm việc kể từ ngày được duyệt đề cương;

- Báo cáo rút kinh nghiệm hoạt động tập huấn thử nghiệm: bản dự thảo gửi BQLDA chậm nhất là sau 05 ngày tập huấn;

- Sản phẩm viết bằng Tiếng Việt và Tiếng Anh được hoàn thiện theo yêu cầu của Ban QLDACT và nộp cho Ban QLDACT chậm nhất sau 10 ngày làm việc kể từ ngày có ý kiến của Ban QLDACT.

5. TÀI LIỆU, THIẾT BỊ ĐƯỢC CUNG CẤP VÀ CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

Chuyên gia chủ động bố trí trang thiết bị làm việc, có thể đề nghị Ban Quản lý dự án chuyên trách Bộ Tư pháp cung cấp các tài liệu tham khảo (nếu có).

6. ĐIỀU KIỆN NỘP HỒ SƠ

6.1. Điều kiện chung

a) Công dân Việt Nam, có địa chỉ thường trú tại Việt Nam, có phẩm chất đạo đức tốt, có lý lịch rõ ràng;

b) Có đủ sức khoẻ để đảm nhận công việc;

c) Không trong thời gian bị truy cứu trách nhiệm hình sự, chấp hành án phạt tù, cải tạo không giam giữ hoặc chưa được xóa án tích, đang bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn, hoặc đưa vào cơ sở chữa bệnh, cơ sở giáo dục bắt buộc.

6.2. Điều kiện cụ thể

Chuyên gia thứ nhất

- Có trình độ Thạc sỹ Luật trở lên;

- Có ít nhất 5 năm kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực pháp luật.

- Có kinh nghiệm trong việc xây dựng tài liệu và đào tạo, bồi dưỡng về trợ giúp pháp lý; ưu tiên người có kinh nghiệm phối hợp với Cục TGPL trong việc xây dựng tài liệu;

- Có kinh nghiệm làm việc cùng các cộng đồng dân tộc thiểu số miền núi phía Bắc là một lợi thế;

- Có thể bố trí đi công tác tại các địa phương được lựa chọn của dự án theo yêu cầu công việc

Chuyên gia thứ 2

- Có trình độ Thạc sỹ Luật trở lên;

- Có ít nhất 10 năm kinh nghiệm trở lên trong công tác giảng dạy về lĩnh vực pháp luật ;

- Có kinh nghiệm trong việc xây dựng tài liệu tập huấn, ưu tiên người có kinh nghiệm phối hợp với Cục TGPL trong việc xây dựng tài liệu;

Có kinh nghiệm làm việc cùng các cộng đồng dân tộc thiểu số miền núi phía Bắc là một lợi thế;

- Có khả năng nói viết Tiếng Anh.

7. THÙ LAO CỦA CHUYÊN GIA

Ứng viên đề xuất thù lao theo chuyên môn của mình. Ban QLDA chấm điểm và quyết định trên cơ sở định mức chi tiêu của dự án.

8. CÁCH THỨC LỰA CHỌN

Ban Quản lý dự án sẽ lựa chọn chuyên gia thông qua cơ chế lựa chọn cạnh tranh đối với cá nhân phù hợp với hướng dẫn của WB, quy định của pháp luật Việt Nam và Sổ tay hướng dẫn thực hiện dự án.

9. QUY TRÌNH NỘP HỒ SƠ

Ứng viên nộp hồ sơ quan tâm (bản in) gồm sơ yếu lý lịch, bản sao các bằng cấp liên quan, thư ứng tuyển kèm CV bằng tiếng Việt và tiếng Anh cho Ban Quản

lý dự án chuyên trách của Bộ Tư pháp tại địa chỉ: Nhà N3, Trụ sở Bộ Tư pháp số 60 Trần phú, Ba Đình, Hà Nội.

Mọi thông tin chi tiết liên hệ ông Nguyễn Quang Huy, Số điện thoại 024.6273.9521; email: bqldact.moj@gmail.com

Hạn nộp hồ sơ: ***Từ ngày 07/09/2023 đến hết ngày 22/09/2023.***

Chú ý: Ban Quản lý dự án chuyên trách của Bộ Tư pháp sẽ không trả lại hồ sơ bản cứng mà ứng viên đã nộp./.



NGÂN HÀNG
THẾ GIỚI TẠI
VIỆT NAM

CHÍNH PHỦ NHẬT BẢN

QUỸ PHÁT TRIỂN XÃ
HỘI NHẬT BẢN

BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN
CHUYÊN TRÁCH CỦA
BỘ TƯ PHÁP

ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU VỀ VIỆC THUÊ TUYỂN CHUYÊN GIA

Tên Dự án:	Dự án “Tăng cường trợ giúp pháp lý cho người nghèo và đối tượng yếu thế” do Ngân hàng thế giới tài trợ từ nguồn hỗ trợ của Quỹ Phát triển xã hội Nhật Bản, được triển khai từ năm 2023 đến ngày 31/7/2026
Gói thầu số 05.2023:	Thuê tuyển 01 chuyên gia dịch viết, nói tiếng dân tộc phục vụ hoạt động xác định rào cản trong việc tiếp cận các dịch vụ TGPL
Số lượng:	01 người
Mục đích:	Phiên dịch tiếng dân tộc (tiếng Thái hoặc tiếng Mông hoặc tiếng Mường) hỗ trợ chuyên gia trong nước trong quá trình thực hiện hoạt động khảo sát xác định rào cản trong tiếp cận các dịch vụ trợ giúp pháp lý.
Địa điểm:	Hà Nội (Trụ sở chính) hoặc tại địa điểm khảo sát theo yêu cầu của Dự án
Thời gian:	Khoảng 35 ngày làm việc không liên tục (dự kiến từ tháng 10/2023 đến tháng 01/2024)
Giám sát hợp đồng	Bộ Tư pháp
Hạn nộp hồ sơ	<i>Từ ngày 07/09/2023 đến hết ngày 22/09/2023</i>

I. BỐI CẢNH VÀ THÔNG TIN VỀ DỰ ÁN

1. Thông tin chung về dự án

Dự án “Tăng cường trợ giúp pháp lý cho người nghèo và đối tượng yếu thế” do Ngân hàng thế giới tài trợ từ nguồn hỗ trợ của Quỹ Phát triển xã hội Nhật Bản. Cơ quan chủ quản của Dự án là Bộ Tư pháp. Dự án được thực hiện trong 4 năm: 2022-2026 tại Hà Nội, Điện Biên, Yên Bái và các tỉnh, thành phố khác được lựa chọn trong quá trình thực hiện Dự án.

Dự án được phê duyệt và thực hiện phù hợp với chủ trương thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội, nâng cao đời sống nhân dân, xóa đói, giảm nghèo, thúc đẩy phát triển kinh tế vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo, vùng đồng bào dân tộc thiểu số... được nêu tại Nghị quyết Đại hội Đảng lần thứ XIII và Nghị quyết số 142/2016/QH13 của Quốc hội về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025, Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 2021-2030 và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025 và Chỉ thị số 18/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về việc xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025, Quyết định số 1252/QĐ-TTg ngày 26/9/2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch tăng cường thực thi hiệu quả Công ước quốc tế về các quyền dân sự và chính trị và các khuyến nghị của Ủy ban nhân quyền Liên hợp quốc, trong đó giao Bộ Tư pháp “tăng số lượng các hoạt động trợ giúp pháp lý, đặc biệt là trợ giúp pháp lý cho các đối tượng dễ bị tổn thương, trong đó có nạn nhân của hành vi xâm phạm quyền dân sự và chính trị”.

Trong lĩnh vực Trợ giúp pháp lý (TGPL), Dự án phù hợp với mục tiêu trọng tâm, định hướng của Đề án đổi mới công tác TGPL và Luật TGPL năm 2017 đó là lấy người được TGPL là trung tâm, nâng cao chất lượng TGPL, tập trung thực hiện vụ việc TGPL, truyền thông về TGPL và thu hút xã hội tham gia thực hiện TGPL.

2. Mục tiêu của Dự án

Dự án có mục tiêu tổng thể là cải thiện việc cung cấp dịch vụ trợ giúp pháp lý và thúc đẩy trao quyền pháp lý cho các đối tượng thụ hưởng dịch vụ trợ giúp pháp lý, tập trung vào Điện Biên, Yên Bái và các tỉnh được lựa chọn tại khu vực miền núi phía Bắc.

Các mục tiêu cụ thể bao gồm:

- Nâng cao nhận thức của người dân về trợ giúp pháp lý và tăng cường khả năng tiếp cận và sử dụng dịch vụ trợ giúp pháp lý của người dân.
- Nâng cao chất lượng, hiệu quả dịch vụ trợ giúp pháp lý.
- Tăng cường sự tham gia trợ giúp pháp lý của tổ chức xã hội phù hợp với quy định của pháp luật Việt Nam.

3. Các hợp phần của Dự án

Dự án có 4 hợp phần, cụ thể như sau:

+ **Hợp phần 1:** Nâng cao khả năng tiếp cận TGPL của người dân ở cơ sở, đặc biệt là nhóm người nghèo, dân tộc thiểu số và những người dễ bị tổn thương khác

ở khu vực miền núi phía Bắc. Hợp phần này tập trung giải quyết khó khăn, vướng mắc hiện nay là người dân chưa sử dụng nhiều dịch vụ TGPL (mặc dù không phải trả phí);

+ **Hợp phần 2:** Tập trung vào việc nâng cao năng lực một cách toàn diện (bao gồm các kỹ năng thực hiện trợ giúp pháp lý và kỹ năng mềm) của những người thực hiện TGPL và các công chức có liên quan như thẩm phán, công tố viên, điều tra viên,... trong thực hiện trợ giúp pháp lý nhằm nâng cao nhận thức, tạo sự phối hợp, liên kết, qua đó giúp cho các hoạt động trợ giúp pháp lý được thực hiện hiệu quả, có chất lượng;

+ **Hợp phần 3:** Hướng tới việc thí điểm thực hiện một số hoạt động nhằm nâng cao chất lượng trợ giúp pháp lý. Hợp phần này gồm các hoạt động huy động sự tham gia của các tổ chức xã hội có đủ điều kiện trong thực hiện các hoạt động trợ giúp pháp lý gắn với việc cải thiện đời sống của người được trợ giúp pháp lý có tính bền vững và đề xuất việc thiết kế một hệ thống kiểm soát chặt chẽ chất lượng dịch vụ TGPL.

+ **Hợp phần 4:** Quản lý dự án, hành chính, theo dõi và đánh giá, phổ biến thông tin.

2. MỤC TIÊU CÔNG VIỆC

Mục tiêu của công việc này là dịch nói tiếng dân tộc trong quá trình chuyên gia trong nước đi phỏng vấn sâu, khảo sát xác định rào cản trong tiếp cận các dịch vụ TGPL, dịch viết các tài liệu có liên quan theo yêu cầu của Dự án.

3. PHẠM VI CÔNG VIỆC

Chuyên gia dự kiến sẽ thực hiện các hoạt động sau:

a. Phiên dịch tiếng dân tộc (tiếng Thái hoặc tiếng Mông hoặc tiếng Mường) cho các đoàn công tác thực hiện khảo sát, phỏng vấn sâu và các hoạt động đào tạo dự kiến tại các địa phương được lựa chọn của Dự án;

b. Dịch phiếu khảo sát, bảng hỏi và các tài liệu đào tạo và các tài liệu khác có liên quan sang tiếng dân tộc theo yêu cầu;

c. Thực hiện các công việc khác liên quan đến việc dịch, phiên dịch tiếng dân tộc khi cần thiết.

4. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM THỰC HIỆN VÀ KẾT QUẢ DỰ KIẾN

4.1. Thời gian thực hiện:

Chuyên gia sẽ làm việc khoảng 35 ngày không liên tục (dự kiến từ tháng 10/2023 đến tháng 01/2024).

4.2. Địa điểm thực hiện

Chuyên gia làm việc tại tỉnh Điện Biên, Yên Bái và một số địa phương được lựa chọn theo yêu cầu của Dự án.

4.3. Kết quả dự kiến

a. Hoàn thành các việc tham gia dịch tiếng dân tộc khi có các đoàn công tác xác định rào cản của người dân trong tiếp cận dịch vụ TGPL

b. Các phiếu khảo sát, các bảng phỏng vấn sâu, các tài liệu có liên quan đến khảo sát được dịch sang tiếng dân tộc trong trường hợp có yêu cầu.

5. TÀI LIỆU, THIẾT BỊ ĐƯỢC CUNG CẤP VÀ CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

Chuyên gia chủ động bố trí trang thiết bị làm việc, có thể đề nghị Ban Quản lý dự án chuyên trách Bộ Tư pháp cung cấp các tài liệu tham khảo (nếu có).

Chuyên gia có trách nhiệm phối hợp làm việc với chuyên gia trong nước và cập nhật tiến độ khi xong công việc cho Ban quản lý dự án.

6. ĐIỀU KIỆN NỘP HỒ SƠ

6.1. Điều kiện chung

a) Công dân Việt Nam, có địa chỉ thường trú tại Việt Nam, có phẩm chất đạo đức tốt, có lý lịch rõ ràng;

b) Có đủ sức khỏe để đảm nhận công việc;

c) Không trong thời gian bị truy cứu trách nhiệm hình sự, chấp hành án phạt tù, cải tạo không giam giữ hoặc chưa được xóa án tích, đang bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn, hoặc đưa vào cơ sở chữa bệnh, cơ sở giáo dục bắt buộc.

6.2. Điều kiện cụ thể

- Có trình độ trung cấp trở lên

- Thành thạo tiếng Kinh và có kinh nghiệm dịch tiếng dân tộc (tiếng Thái hoặc tiếng Mông hoặc tiếng Mường) hoặc là người dân tộc thiểu số.

- Có hiểu biết về TGPL và/hoặc kinh nghiệm tham gia hoạt động TGPL là một lợi thế

- Có khả năng phiên dịch và khả năng phối hợp làm việc theo nhóm

- Sẵn sàng đi công tác tại các địa phương, đặc biệt là Điện Biên, Yên Bái theo yêu cầu của BQLDA.

7. THÙ LAO CỦA CHUYÊN GIA

Ứng viên đề xuất thù lao theo chuyên môn của mình. Ban QLDA chăm điểm và quyết định thù lao trên cơ sở định mức chi tiêu của dự án.

8. CÁCH THỨC LỰA CHỌN

Ban Quản lý dự án sẽ lựa chọn chuyên gia thông qua cơ chế lựa chọn cạnh tranh đối với cá nhân phù hợp với hướng dẫn của WB, quy định của pháp luật Việt Nam và Sổ tay hướng dẫn thực hiện dự án.

9. QUY TRÌNH NỘP HỒ SƠ

Ứng viên nộp hồ sơ quan tâm gồm bản sao các bằng cấp liên quan, thư ứng tuyển kèm sơ yếu lí lịch bằng tiếng Việt cho Ban Quản lý dự án chuyên trách của Bộ Tư pháp qua email bqldact.moj@gmail.com hoặc tới địa chỉ: Nhà N3, Trụ sở Bộ Tư pháp số 60 Trần phú, Ba Đình, Hà Nội.

Mọi thông tin chi tiết liên hệ ông Nguyễn Quang Huy, Số điện thoại 024.6273.9521; email: bqldact.moj@gmail.com.

Hạn nộp hồ sơ: ***Từ ngày 07/09/2023 đến hết ngày 22/09/2023.***

Chú ý: Ban Quản lý dự án chuyên trách của Bộ Tư pháp sẽ không trả lại hồ sơ bản cứng mà ứng viên đã nộp./.